

Số: 33 /2022/QĐST-HNGĐ

Long Thành, ngày 04 tháng 3 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Bùi Văn H, sinh năm 1972.

+ Chị Tô Thị S, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ A, khu CX, thị trấn LT, huyện LT, Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Bùi Văn H và chị Tô Thị S thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn H và chị Tô Thị S thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không có.
- Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H, chị S phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0005169 ngày 06/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Trung